

ĐỒNG CHÍ LÊ ĐỨC THỌ VÀ TƯ DUY ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

★ PGS, TS PHẠM HỒNG CHƯƠNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

★ THS NGUYỄN THỊ MINH HIỀN

Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên

● **Tóm tắt:** Cả cuộc đời cống hiến cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc Việt Nam, đồng chí Lê Đức Thọ đã góp phần quan trọng vào những thắng lợi vĩ đại của cách mạng nước ta trong thế kỷ XX. Đặc biệt, trong công tác tổ chức cán bộ, Đồng chí đã để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý đối với công cuộc đổi mới hiện nay. Nhân kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Lê Đức Thọ (10/10/1911- 10/10/2021), bài viết mong muốn góp phần làm sáng tỏ một số quan điểm trong tư duy đổi mới về công tác cán bộ của Đồng chí và giá trị đối với công tác cán bộ hiện nay.

● **Từ khóa:** Lê Đức Thọ, tư duy đổi mới, công tác cán bộ.

L Đồng chí Lê Đức Thọ tên khai sinh là Phan Đình Khải, sinh ngày 10-10-1911, tại làng Dịch Lễ, tổng Đông Phù, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định (nay thuộc xã Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định). 15 tuổi (năm 1926), Lê Đức Thọ đã bắt đầu tham gia hoạt động yêu nước trong phong trào học sinh bãi khóa và tổ chức truy điệu nhà yêu nước Phan Châu Trinh ở Nam Định. Sau sự kiện này, Đồng chí bắt đầu hoạt động trong tổ chức Học sinh đoàn dưới sự lãnh đạo của Tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Nam Định và được kết nạp vào tổ chức này lúc 17 tuổi (năm 1928). Tháng 10 -1929, Phan Đình Khải gia nhập Đông Dương Cộng sản Đảng⁽¹⁾. Năm 1930, khi mới 19 tuổi, Đồng chí trở thành đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 11-1930, Đồng chí tham gia tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười ở Nam Định, bị chính quyền thực dân bắt và kết án khổ sai chung thân, lưu đày Côn Đảo. Năm 1936, sau thắng lợi của Mặt trận Bình dân Pháp, Đồng chí được trả tự do, trở về Nam Định tham gia ngay vào các hoạt động thúc đẩy phong trào dân chủ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Năm 1939, Đồng chí lại bị địch bắt, kết án 5 năm tù giam, đày lên nhà tù Sơn La (1940), sau đó chuyển về nhà tù Hòa Bình (1943). Tại đây, Đồng chí tham gia tổ chức cho nhiều cán bộ vượt ngục thành công.

Từ năm 1944, đồng chí Lê Đức Thọ luôn gắn bó với công tác cán bộ của Đảng, một nhiệm vụ trực tiếp chăm lo “cái gốc của mọi công việc”⁽²⁾,

góp phần quan trọng vào những thắng lợi to lớn của cách mạng nước ta trong thế kỷ XX.

Tháng 9-1944, hết hạn tù trở về hoạt động, Đồng chí được giao nhiệm vụ phụ trách ATK của Trung ương, *bắt đầu gắn bó với công tác tổ chức, huấn luyện cán bộ* dưới tên mới là Lê Đức Thọ và được bổ sung vào Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ. Tháng 8-1945, sau Hội nghị toàn quốc của Đảng, đồng chí được phân công trực tiếp phụ trách công tác cán bộ của Đảng. Năm 1948, Đồng chí vào miền Nam tham gia lãnh đạo kháng chiến. Tháng 1-1955, tập kết ra Bắc, Lê Đức Thọ được phân công làm Trưởng Ban Thống nhất Trung ương (6-1955), được bầu bổ sung vào Bộ Chính trị (cuối năm 1955) và trở thành Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Trưởng Ban Chỉ đạo công tác sửa sai cải cách ruộng đất, kiêm Giám đốc Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương (1956-1961). Từ Đại hội III (năm 1960), IV (năm 1976), V (năm 1982) tới Đại hội VI của Đảng, mặc dù có thêm một số nhiệm vụ quan trọng đan xen⁽³⁾, Đồng chí luôn đảm trách công tác tổ chức cán bộ của Đảng trên cương vị Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Thường trực Ban Bí thư (tháng 4-1980); Bí thư Trung ương Đảng chủ trì công việc chung của Ban Bí thư (tháng 4-1982); Trưởng tiểu ban nhân sự Đại hội VI của Đảng.

2. Ở các giai đoạn cách mạng, tình hình, nhiệm vụ khác nhau, luôn có yêu cầu mới về đội ngũ cán bộ để đáp ứng sự thay đổi của điều kiện lịch sử và nhiệm vụ mới của cách mạng. Nửa thế kỷ (1944-1986) trên cương vị chịu trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo và thực hiện công tác cán bộ, đồng chí Lê Đức Thọ đã thể hiện năng lực, luôn đổi mới tư duy để tham mưu cho Đảng, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng.

Sự đổi mới tư duy được bắt đầu từ đổi mới nhận thức thực tiễn, trên cơ sở đó có những đổi

mới trong công tác. Sự đổi mới nhận thức đó không chỉ đối với những quan điểm đã lỗi thời mà cả những vấn đề vốn được hiểu như có tính nguyên tắc của công tác cán bộ. Sự đổi mới tư duy như thế được thể hiện nổi bật trong kiến nghị của đồng chí Lê Đức Thọ về khắc phục bệnh giáo điều về vấn đề “lấy công nông làm nòng cốt trong chính sách cán bộ” thể hiện trong thư của Đồng chí gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị ngày 16-4-1957.

Đặt vấn đề “Cán bộ chúng ta xuất phát từ nhiều tầng lớp xã hội, đại khái có thể chia làm hai bộ phận lớn: một bộ phận xuất thân công nông, còn một bộ phận nữa xuất thân học sinh và trí thức (phần lớn là con cái địa chủ, tư sản) nhưng họ đều nhằm mục tiêu chung mà phấn đấu, mà công tác. Trong hai bộ phận đó, bộ phận thứ nhất chiếm số đông (đặc biệt là nông dân). Chính sách của Đảng đối với hai bộ phận đó thế nào? Có thể trong hai bộ phận đó, chính sách của Đảng là lấy công nông làm nòng cốt không?”. Khẳng định rằng “Nói như vậy là không ổn”⁽⁴⁾, Đồng chí đã lý giải như sau:

Một là, tạo ra sự phân biệt đối xử: “Cả hai bộ phận đó đều có mục tiêu chiến đấu chung. Người nào trước khi tham gia cách mạng, tham gia Đảng cũng ít nhiều giác ngộ về ý thức giai cấp, giác ngộ về sự nghiệp giải phóng giai cấp, dứt bỏ lợi ích giai cấp, nguyện đứng hẳn về hàng ngũ giai cấp vô sản tuy người nào cũng hãy còn ít nhiều khuyết điểm. Trong thái độ đối đãi chính sách của Đảng không thể có phân biệt đối xử. Chính sách của Đảng ta là chính sách nâng cao cán bộ, chính sách lấy phê bình và phê bình mà khắc phục khuyết điểm của cán bộ, nâng cao trình độ giác ngộ của cán bộ”⁽⁵⁾.

Hai là, gây mất đoàn kết nội bộ, làm giảm sức chiến đấu của Đảng: “Chính sách lấy công nông làm cốt cán trước hết là không có tác dụng đoàn

kết cán bộ. Mà đoàn kết cán bộ là mấu chốt của mọi thắng lợi cách mạng”. Chính sách đó dẫn tới chủ nghĩa thành phần, chỉ biết thành phần, đề cao thành phần, gạt ra ngoài vô số những lực lượng ưu tú đã được tôi luyện thử thách của Đảng làm yếu sức chiến đấu của Đảng. Mặt khác, “nó cản trở bước tiến của cán bộ, không giúp họ phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, học tập lẫn nhau. Đặc biệt trong hoàn cảnh của ta hiện nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi trình độ văn hóa kỹ thuật rất cao”⁽⁶⁾.

Từ lý giải trên, đồng chí Lê Đức Thọ cho rằng: “chính sách cán bộ phản ánh trung thành nhất đường lối giai cấp của Đảng là chính sách lấy đức tài làm tiêu chuẩn như các lãnh tụ đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần. Mặt khác không nên nhầm lẫn vấn đề lấy công nông làm cốt cán là cơ sở của công tác mật trận với đường lối cán bộ lấy đức tài làm tiêu chuẩn. Và ngay trong đường lối cán bộ cũng không nên nhầm lẫn phương châm giáo dục của Đảng với chính sách chung của Đảng về cán bộ”. Đồng chí kiến nghị: “Chính sách chung của Đảng về cán bộ là *không phân biệt đối đãi mà lấy đức tài làm tiêu chuẩn để sử dụng, để bặt*”⁽⁷⁾. Đó là sự quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ.

Những ý kiến trong thư trên sau đó được nêu trong một số kết luận cơ bản về xây dựng Đảng trong tình hình mới của Báo cáo Tổng kết Hội nghị tổ chức toàn quốc lần thứ 4 - 1959, chuẩn bị nhân sự cho Đại hội III của Đảng. Trong đó, đồng chí Lê Đức Thọ đã chỉ rõ: Đảng ta không cho rằng thành phần đảng viên quyết định tính chất của Đảng và không lấy thành phần làm cơ sở chủ yếu để xây dựng Đảng. Cái quyết định là sự đấu tranh chính trị và sinh hoạt chính trị của Đảng, là sự giáo dục tư tưởng, lãnh đạo tư tưởng và lãnh đạo chính trị của Đảng. Đồng chí cũng xác định phải tùy từng thời kỳ, từng giai đoạn

cách mạng, do yêu cầu cụ thể của từng nơi mà đề ra những yêu cầu cụ thể về đức tài cho phù hợp với tình hình trên cơ sở những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng Đảng. Những nguyên tắc này không thay đổi. Tuy nhiên, chúng ta cần dựa vào đó mà đề ra những quy định cụ thể, linh hoạt, thích hợp với mỗi giai đoạn của cách mạng⁽⁸⁾. Những quan điểm trên được đồng chí Lê Đức Thọ nêu lại trong bài viết “*Những bài học chủ yếu về xây dựng Đảng*” đăng trên Tạp chí *Học tập* tháng 2-1960, sau đó được chọn lọc đưa vào “*Báo cáo về xây dựng Đảng và sửa đổi Điều lệ Đảng*” và được thông qua tại Đại hội III của Đảng.

Tư duy đổi mới về công tác cán bộ của đồng chí Lê Đức Thọ tiếp tục được ghi nhận trong các Báo cáo về xây dựng Đảng và Sửa đổi Điều lệ Đảng được thông qua tại các Đại hội IV, V, VI của Đảng.

Đáng chú ý là, sau Đại hội V, khi phát hiện những diễn biến phức tạp của “Một bộ phận đảng viên giảm sút ý chí chiến đấu, trong đó có cả một số cán bộ cao cấp và trung cấp ở Trung ương và các tỉnh thành... Từ chỗ giảm sút ý chí cách mạng, một số cán bộ, đảng viên đã từng bước suy thoái về tư tưởng và phẩm chất, phạm những khuyết điểm nghiêm trọng. Trong số này, có những phần tử đã hoàn toàn biến chất, làm đồng minh cho kẻ thù”⁽⁹⁾, đồng chí Lê Đức Thọ đã chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa V và ra Nghị quyết số 13 -NQ/TW ngày 24-6-1983, nêu rõ: phải “Thi hành kỷ luật và pháp luật nghiêm minh và bình đẳng với tất cả mọi trường hợp vi phạm. Những người giữ vị trí cao, trách nhiệm lớn, mà phạm sai lầm thì càng phải chịu kỷ luật nghiêm khắc. Chấm dứt tình trạng thi hành kỷ luật “trên nặng, dưới nhẹ”, “xuê xoa”, “bao che” cho nhau đã trở thành cái tệ trong tổ chức đảng

và bộ máy nhà nước"... Kiên quyết đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, sa thải những nhân viên nhà nước thoái hóa biến chất, không chịu làm việc, không hoàn thành nhiệm vụ"⁽¹⁰⁾.

Sau Hội nghị này, Ban Bí thư đã ra Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 28-10-1983 về Chính sách xử lý cán bộ, đảng viên phạm sai lầm. Về tổ chức, Đồng chí kiến nghị thành lập Ủy ban công tác tư tưởng. Ngày 16-01-1984, Ban Bí thư ra Quyết định số 35 QĐ/TW về một số vấn đề cải tiến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc...

Phát biểu tại Hội nghị tổ chức hướng dẫn chuẩn bị Đại hội VI (tháng 2-1986) của Đảng, Đồng chí nói rõ sự cần thiết trẻ hóa đội ngũ cán bộ của Đảng, của Ban Chấp hành Trung ương: "Chúng tôi sẽ đề nghị Đại hội tới sửa lại một điểm trong Điều lệ Đảng là trong nhiệm kỳ Trung ương có thể bầu lại 1/3 số lượng ủy viên Trung ương chính thức. Như vậy, trong một nhiệm kỳ của Trung ương có thể thay đổi các đồng chí già và bổ sung các đồng chí trẻ vào. Trong Đại hội sẽ đưa một lớp trẻ vào. Sau đó có thể thay đổi thêm những đồng chí già yếu hoặc bất lực bằng cách bổ sung tiếp một số đồng chí trẻ. Nửa chừng nhiệm kỳ mà bổ sung nhân sự thì có thể tổ chức hội nghị đại biểu coi như Đại hội toàn quốc"⁽¹¹⁾...

Tại hội nghị tổ chức chuẩn bị cho Đại hội VI (ngày 27-4-1986), đồng chí Lê Đức Thọ thẳng thắn chỉ ra những vấn đề sa sút về phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cao cấp, các biểu hiện kỷ luật lỏng lẻo, làm việc chủ quan, gia trưởng, mất dân chủ...⁽¹²⁾.

"Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật" chính là phương châm mà đồng chí Lê Đức Thọ đã góp phần thể hiện cụ thể để chuẩn bị cho sự nghiệp đổi mới toàn diện, trong đó có đổi mới trong công tác cán bộ của Đảng ta.

3. Từ năm 1927, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã viết: "Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt"⁽¹³⁾. Như vậy, cách mạng không ngừng chính là kết quả của sự liên tục đổi mới, trong đó và trước hết là đổi mới tư duy. Trong công tác cán bộ, để phù hợp với sự vận động và phát triển của cách mạng, Đảng ta cũng phải thường xuyên đổi mới tư duy về công tác này.

60 năm hoạt động cách mạng (1926-1986) và 42 năm liên tục gắn bó trực tiếp với công tác cán bộ, đồng chí Lê Đức Thọ đã biểu thị rõ tư duy đổi mới của mình trong công tác cán bộ, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng nói chung và sự nghiệp đổi mới từ Đại hội VI đến nay.

Đổi mới tư duy là một khái niệm rộng, đổi mới tư duy trong công tác cán bộ cũng bao hàm rất nhiều vấn đề. Nhưng, từ nghiên cứu trên đây, chúng ta thấy rõ:

Trước hết, đổi mới tư duy phải bắt đầu và mạnh mẽ từ sự thay đổi trong nhận thức cả trên những vấn đề thường được hiểu giáo điều như những quy định cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới nhằm thực hiện có hiệu quả nhất các mục tiêu của cách mạng. Những nguyên tắc không thay đổi, đường lối phải nhất quán nhưng phải dựa vào đó để đề ra những quy định cụ thể, linh hoạt, phù hợp với từng giai đoạn cách mạng.

Hai là, để có thể đổi mới tư duy, nhất là trong công tác cán bộ, cần phải thực hiện tốt phương châm "nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật". Chỉ có như vậy mới có thể đổi mới cách nghĩ, cách làm, đặc biệt là trong công tác cán bộ.

Ba là, trên cơ sở đổi mới tư duy, vấn đề quan trọng nhất là phải chỉ ra những phương án, giải pháp hiệu quả và kiên quyết thực hiện để đạt mục tiêu đề ra. Hướng tới mục tiêu, luôn đổi mới nhận thức và hành động phù hợp với sự vận

động của tình hình, nhiệm vụ mới với quyết tâm chính trị cao mới có thể mang lại thành công.

Tất cả những vấn đề trên phụ thuộc vào tài năng, trách nhiệm và bản lĩnh của những người làm công tác cán bộ.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đến Đại hội VI, đổi mới tư duy với thái độ và phương châm cách mạng nêu trên được Đảng ta đặc biệt nhấn mạnh. Đây chính là một cơ sở trực tiếp rất quan trọng trong đổi mới tư duy lý luận của Đảng ta, trong xây dựng và thực hiện đường lối đổi mới để đạt được những thành tựu như ngày nay.

Cùng với sự phát triển của công cuộc đổi mới, Đảng và nhân dân ta ngày càng nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa thực tiễn và giá trị to lớn của đổi mới tư duy với phương châm “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” và kiên quyết thực hiện đổi mới sự phát triển đất nước. Không có đổi mới tư duy với thái độ và hành động như thế, Đảng ta không thể chỉ ra, chỉ trúng những hạn chế, khuyết điểm, sai lầm, và do đó, không thể có được những đột phá trong đổi mới tư duy trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Với tinh thần như thế, Đại hội VI được xác định là Đại hội đổi mới, tạo ra bước đột phá lớn và toàn diện, mang lại luồng sinh khí mới trong xã hội, đánh dấu một bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta, làm xoay chuyển tình hình, đưa đất nước tiến lên.

Trong nhiều đóng góp với Đảng và cách mạng, đồng chí Lê Đức Thọ đã góp phần quan trọng trong tiến trình đổi mới của Đảng và cách mạng nước ta, nhất là đổi mới tư duy về công tác cán bộ. Đảng ta khẳng định: “Trong nhiều năm phụ trách công tác tổ chức cán bộ của Đảng, là lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp, đồng chí đã để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm bổ ích đối với công cuộc đổi mới hiện

nay”⁽¹⁴⁾. Những kinh nghiệm và tư duy đổi mới đó cần được nghiên cứu, học tập và phát huy hơn nữa trong điều kiện hiện nay để đưa sự nghiệp đổi mới của đất nước tiếp tục có những bước đột phá tiến lên phía trước □

Ngày nhận bài: 12-9-2021; Ngày phản biện: 19-9-2021; Ngày duyệt đăng: 22-10-2021.

(1) Đông Dương Cộng sản Đảng ra đời tháng 6-1929.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.309.

(3) Tham gia Hội nghị Pari (1968-1973), Trưởng Ban Tổ chức phụ trách công tác đặc biệt (1977-1978).

(4), (5), (6), (7) Thư của Đồng chí Lê Đức Thọ “Kính gửi Bác và các anh trong Bộ Chính trị”, lưu tại Cục lưu trữ, Văn phòng Trung ương Đảng, phong số 66, Đ.V.B.Q 18, tr.3-5.

(8) Xem “Báo cáo Tổng kết Hội nghị tổ chức toàn quốc lần thứ tư năm 1959”, tài liệu lưu tại Cục lưu trữ, Văn phòng Trung ương Đảng, phong số 66, Đ.V.B.Q 19, tr.49-75.

(9), (10) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.44, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.152, 185-186.

(11) Lê Đức Thọ: Phát biểu với các trưởng đoàn của Hội nghị chuẩn bị cho đại hội Đảng các cấp đợt hai trước Đại hội VI”, tài liệu lưu tại Cục lưu trữ, Văn phòng Trung ương Đảng, phong số 66, ĐVBQ 128.

(12) Xem: Chương trình sưu tầm tài liệu, viết tiểu sử các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam: *Lê Đức Thọ Tiểu sử*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2020, tr.413.

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.277.

(14) Lời diếu do Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh thay mặt Ban Chấp hành Trung ương đọc tại lễ tang đồng chí Lê Đức Thọ, ngày 17-10-1990, Báo *Nhân Dân* ngày 18-10-1990.